

VỀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG VÀ ỨNG DỤNG SƠ ĐỒ TƯ DUY TRONG KIỂM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC VỤ VIỆC DÂN SỰ

VŨ THỊ HỒNG VÂN*

Tóm tắt: Bài viết phân tích một số khía cạnh: Công cụ vẽ sơ đồ tư duy, quy tắc và quy trình xây dựng sơ đồ tư duy và xây dựng, sử dụng sơ đồ tư duy nhằm giúp Kiểm sát viên đổi mới tư duy, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả việc áp dụng những nội dung này trong kiểm sát giải quyết vụ việc dân sự.

Từ khóa: Sơ đồ tư duy, vụ việc dân sự, Kiểm sát viên, ngành Kiểm sát nhân dân

Ngày nhận bài: 16/8/2023; Biên tập xong: 24/8/2023; Duyệt đăng: 25/8/2023

METHODS TO BUILD AND APPLY MIND MAPS IN PROSECUTING OF CIVIL CASES

Abstract: The article focuses on analyzing a number of aspects: Mind mapping tools, rules and processes for creating mind maps, building and applying mind maps to innovate Prosecutor's thinking. Thereby, it contributes to improving the efficiency of this method's application in prosecuting of civil cases.

Keywords: Mind maps, civil case, Prosecutor, the People's Procuracy

Received: Aug 16th, 2023; **Editing completed:** Aug 24th, 2023; **Accepted for publication:** Aug 25th, 2023

Hiện nay, có nhiều nhà khoa học, nhà thực tiễn đã nghiên cứu và vận dụng sơ đồ tư duy vào công việc, học tập, nghiên cứu. Việc vận dụng phương pháp này càng có hiệu quả và ý nghĩa to lớn hơn khi thực tiễn công tác của ngành Kiểm sát nhân dân trong thời gian qua cho thấy, hoạt động ứng dụng các phần mềm và sử dụng sơ đồ tư duy đã được các đơn vị, các cấp của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) áp dụng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình như: Báo cáo nghiên cứu hồ sơ, báo cáo án; xây dựng bài phát biểu; xây dựng hồ sơ kiểm sát... và đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, việc thực hiện chưa được thống nhất trong Ngành giữa các đơn vị, giữa các cấp Viện kiểm sát (VKS) và giữa các loại án được áp dụng.

Từ yêu cầu của ngành Kiểm sát nhân dân trong việc nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động

tư pháp đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, Viện trưởng VKSND tối cao đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 17/5/2021 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân. Đồng thời, Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 02/12/2022 về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2023 đã xác định “năm 2023 là năm đột phá về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân”. Vì vậy, việc nghiên cứu để đưa ra được một quy trình cụ thể, đảm bảo việc áp dụng thống nhất, đồng bộ trong Ngành với tất cả các lĩnh vực là rất cần thiết nhằm thực hiện có hiệu quả hơn chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân trong thời gian tới. Với kinh nghiệm bước đầu trong việc hướng dẫn một số Kiểm sát viên, công

**Email: Mayhong.vkstc@gmail.com*

Phó giáo sư, Tiến sĩ, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

chức của VKSND thực hiện nhiệm vụ này, bài viết tập trung vào một số vấn đề: Công cụ vẽ sơ đồ tư duy, quy tắc và quy trình xây dựng sơ đồ tư duy và xây dựng, sử dụng sơ đồ tư duy nhằm giúp Kiểm sát viên đổi mới tư duy áp dụng những nội dung này trong kiểm sát việc giải quyết vụ việc dân sự để giúp cho công tác kiểm sát thực hiện có hiệu quả hơn.

Sơ đồ tư duy là một công cụ hỗ trợ tư duy, là hình thức ghi chép sử dụng màu sắc và hình ảnh để mở rộng và đào sâu các ý tưởng, là sự kết hợp giữa từ ngữ, hình ảnh, đường nét, màu sắc phù hợp, tương thích với cấu trúc, hoạt động và chức năng của bộ não giúp khám phá tiềm năng vô tận của bộ não. Đây là một công cụ tổ chức tư duy được tác giả Tony Buzan (Người Anh, sinh năm 1942, chuyên gia hàng đầu thế giới về nghiên cứu hoạt động của bộ não) vào những năm 1960¹. Hiện nay, kỹ thuật này đang được hơn 200 triệu người trên thế giới sử dụng (công ty, tổ chức giáo dục, trường học, cá nhân, diễn giả...).

Về cấu trúc, ở giữa sơ đồ tư duy là một ý tưởng hay hình ảnh trung tâm. Ý tưởng hay hình ảnh trung tâm này sẽ được phát triển bằng các nhánh tượng trưng cho những ý chính và đều được nối với ý trung tâm. Các nhánh chính lại được phân thành những nhánh nhỏ nhằm nghiên cứu chủ đề ở mức độ sâu hơn. Những nhánh nhỏ này lại tiếp tục được phân thành nhiều nhánh nhỏ, nhằm nghiên cứu chủ đề ở mức độ sâu hơn nữa...

Nhờ sự kết nối giữa các nhánh, các ý tưởng cũng có sự liên kết dựa trên mối liên hệ của bản thân chúng, điều này khiến sơ đồ tư duy có thể bao quát được các ý tưởng trên một phạm vi sâu, rộng mà một bản liệt kê các ý tưởng thông thường không thể làm được.

¹ What is a Mind Map Lưu trữ 2016-12-17 tại Wayback Machine, Tony Buzan.

Với phương thức tiến dần từ trung tâm ra xung quanh, sơ đồ tư duy khiến tư duy cũng phải hoạt động tương tự. Từ đó các ý tưởng sẽ phát triển, sự sáng tạo, trí tưởng tượng cũng sẽ mở rộng và các vấn đề sẽ được nắm bắt một cách nhanh nhất.

1. Quy tắc xây dựng sơ đồ tư duy

Mục tiêu của các quy tắc trong việc xây dựng sơ đồ tư duy là tự do tư duy chứ không kìm hãm tư duy. Như vậy, điều quan trọng là không nên nhầm lẫn giữa trật tự và cứng nhắc, tự do và hỗn loạn. Trong sơ đồ tư duy cần tuân thủ những quy tắc sau:

- Nhấn mạnh

Nhấn mạnh là quan trọng vì nó có tác dụng tăng trí nhớ và đẩy mạnh sáng tạo. Mọi kỹ thuật để nhấn mạnh đều có thể được dùng để liên kết, và ngược lại. Để đảm bảo nguyên tắc này nên sử dụng những thủ thuật sau: Luôn dùng một hình ảnh trung tâm; dùng hình ảnh ở mọi nơi trong mọi việc; mỗi ảnh trung tâm dùng nhiều màu; dùng kích cỡ trong các ảnh và xung quanh các từ; thay đổi kích cỡ ảnh, chữ in và dòng chữ chạy; cách dòng có tổ chức.

- Liên kết

Liên kết có vai trò tăng trí nhớ và sáng tạo. Trong não bộ, liên kết chính là công cụ tích hợp giúp chúng ta nắm bắt những cảm nghiệm trong thế giới vật chất. Đối với trí nhớ và sự hiểu biết, liên kết là then chốt. Khi xác định ảnh trung tâm và ý chủ đạo thì khả năng liên kết của não sẽ giúp ta đi sâu vào thế giới ý tưởng, các vấn đề cần giải quyết. Liên kết có thể sử dụng các mũi tên để chỉ các mối liên hệ cùng nhánh hoặc khác nhánh; sử dụng màu sắc hoặc ký hiệu.

- Mạch lạc

Diễn đạt không sáng sủa sẽ khó tiếp thu. Một ghi chú viết vẽ nguệch ngoạc sẽ

gây trở ngại nhiều hơn là giúp cho trí nhớ vì nó đi ngược lại bản tính liên kết của tư duy, và hạn chế tư duy mạch lạc. Do vậy, để đảm bảo sự mạch lạc cần: Mỗi dòng chỉ có một từ khóa; viết từ khóa trên vạch liên kết; vạch liên kết và các từ luôn cùng độ dài; các vạch liên kết nối liền nhau và các nhánh chính luôn nối với ảnh trung tâm; ảnh vẽ thật rõ ràng; sơ đồ tư duy luôn nằm theo chiều ngang.

- Trình tự phân cấp

Phân cấp thứ nhất là một ý tưởng hay hình ảnh trung tâm. Ý tưởng hay hình ảnh trung tâm này sẽ được phát triển bằng các nhánh (các phân cấp tiếp theo của sơ đồ tư duy) tượng trưng cho những ý chính và đều được nối với ý trung tâm.

Các nhánh chính lại được phân thành những nhánh nhỏ (các phân cấp nhỏ hơn của sơ đồ) nhằm nghiên cứu chủ đề ở mức độ sâu hơn.

- Trình tự đánh số

Nếu sơ đồ tư duy được dùng cho một mục đích cụ thể, như xây dựng báo cáo án hay soạn diễn văn, làm tiểu luận hay bài kiểm tra, ta cần truyền đạt ý tưởng theo một trình tự cụ thể, theo thời gian hay thứ tự quan trọng.

Để thực hiện những việc này, chỉ cần đánh số nhánh sơ đồ tư duy theo trình tự mong muốn, trong trường hợp cần thiết, có thể phân bố cả thời gian hay mức độ nhấn mạnh phù hợp cho từng nhánh. Nếu muốn, ta cũng có thể dùng bảng chữ cái alphabet thay vì dùng số, theo cách nào đó giúp ta trình bày ý tưởng hợp lý hơn.

2. Quy trình xây dựng sơ đồ tư duy

Để thực hiện quy trình các bước xây dựng sơ đồ tư duy, trước hết, chúng ta phải hiểu nội dung của vấn đề cần xây dựng sơ đồ tư duy (ví dụ như cần phải hiểu về nhiệm vụ, quyền hạn của VKS trong công tác kiểm sát; các hoạt động của Kiểm sát viên). Đó chính là các nội dung trung tâm, phân chia thành các ý chính và xác định các ý phụ của từng ý chính. Việc này có thể tiến hành bằng việc lập sơ đồ tóm tắt các nhiệm vụ, hoạt động của Kiểm sát viên, các kiến thức hay phân nhánh theo để thuận tiện cho việc xây dựng sơ đồ tư duy.

Ví dụ: Nội dung của một số hoạt động mà Kiểm sát viên phải tiến hành như:

Thứ nhất, hoạt động nghiên cứu hồ sơ (một số vấn đề tổ tụng ở giai đoạn sơ thẩm)

** Kiểm sát việc thụ lý vụ việc dân sự*

- Kiểm sát hình thức, nội dung đơn khởi kiện/đơn yêu cầu.

- Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp/nội dung yêu cầu:

+ Tranh chấp/yêu cầu về dân sự.

+ Tranh chấp/yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

+ Tranh chấp/yêu cầu về kinh doanh, thương mại.

+ Tranh chấp/yêu cầu về lao động.

- Xác định thời hiệu khởi kiện/thời hiệu yêu cầu.

- Xác định thẩm quyền của Tòa án: (Thẩm quyền theo vụ việc; thẩm quyền theo cấp; Thẩm quyền theo lãnh thổ; Thẩm quyền theo sự lựa chọn của nguyên đơn/người yêu cầu).

- Xác định các điều kiện khác.

** Nghiên cứu yêu cầu của đương sự*

- Nghiên cứu phản tố của bị đơn.

- Nghiên cứu đơn của nguyên đơn/

người yêu cầu.

- Nghiên cứu yêu cầu của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

** Kiểm sát người tiến hành tố tụng*

Kiểm sát hoạt động của Chánh án, Thẩm phán, Thư ký tòa án và Hội thẩm nhân dân.

** Kiểm sát thời hạn tố tụng*

- Kiểm sát thời hạn thông báo thụ lý.

- Kiểm sát thời hạn chuẩn bị xét xử/xét đơn yêu cầu.

- Kiểm sát thời hạn mở phiên tòa/ phiên họp...

** Kiểm sát phiên họp kiểm tra, giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải*

- Kiểm sát thành phần tham gia phiên họp.

- Kiểm sát thời hạn tổ chức phiên họp.

- Kiểm sát biên bản phiên họp.

- Kiểm sát nội dung và trình tự tiến hành phiên họp.

- Kiểm sát biên bản phiên họp.

- Kiểm sát mở lại phiên họp.

- Kiểm sát thông báo kết quả phiên họp.

** Kiểm sát việc thu thập, tài liệu, chứng cứ của Tòa án*

- Kiểm sát các trường hợp thu thập tài liệu, chứng cứ.

- Kiểm sát biện pháp thu thập chứng cứ.

- Kiểm sát các tài liệu, chứng cứ đã thu thập.

- Kiểm sát thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ.

** Kiểm sát người tham gia tố tụng*

- Kiểm sát đương sự chấp hành giấy triệu tập.

- Kiểm sát tư cách, thành phần tham gia tố tụng.

- Kiểm sát việc giao nộp tài liệu, chứng cứ của người tham gia tố tụng.

** Kiểm sát việc ban hành quyết định*

- Các quyết định (quyết định về thủ tục và quyết định về nội dung).

- Các kỹ năng kiểm sát:

+ Vào sổ thụ lý.

+ Lập Phiếu kiểm sát...

+ Kiểm sát: Hình thức, nội dung, căn cứ, thời hạn và thẩm quyền ban hành quyết định.

+ Báo cáo đề xuất Lãnh đạo.

Thứ hai, hoạt động báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự

** Tóm tắt nội dung vụ án*

- Quan hệ pháp luật tranh chấp (Tranh chấp hợp đồng: Chủ thể, nguyên nhân và thời gian xảy ra tranh chấp).

- Pháp luật áp dụng (Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật Thương mại năm 2005; Các văn bản hướng dẫn thi hành...).

- Đương sự (Nguyên đơn; Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan).

- Tài liệu, chứng cứ đương sự cung cấp (Hợp đồng; Biên bản bàn giao; Chứng từ thanh toán; Vận đơn...).

** Quá trình giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm*

- Thông báo thụ lý.

- Ra quyết định.

- Ban hành bản án.

** Nhận xét và đánh giá về tố tụng*

- Đánh giá về tố tụng:

+ Về thụ lý vụ án;

+ Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án;

+ Thời hạn mở phiên tòa/phiên họp;

+ Về thu thập tài liệu, chứng cứ.

- Đánh giá về nội dung:

- + Áp dụng pháp luật;
- + Giải quyết vấn đề cụ thể.
- * *Quan điểm của Kiểm sát viên*
 - Thực hiện quyền yêu cầu.
 - Thực hiện quyền kiến nghị.
 - Thực hiện quyền kháng nghị.

Để tiến hành vẽ sơ đồ tư duy, chúng ta cần thực hiện theo các bước sau:

Bước 1. Viết tên chủ đề hoặc vẽ một hình ảnh phản ánh chủ đề ở trung tâm.

Bước 2. Từ chủ đề trung tâm, vẽ các nhánh chính nối với chủ đề hoặc hình ảnh trung tâm. Trên mỗi nhánh chính viết một hình ảnh hoặc từ khóa phản ánh nội dung của chủ đề lớn. Các chữ trên nhánh chính nên viết bằng chữ IN HOA.

Bước 3. Từ các nhánh chính vẽ tiếp các nhánh phụ (các chữ trên nhánh chính nên viết bằng chữ thường), nhánh phụ và chữ trên đó cùng màu với nhánh chính tương ứng.

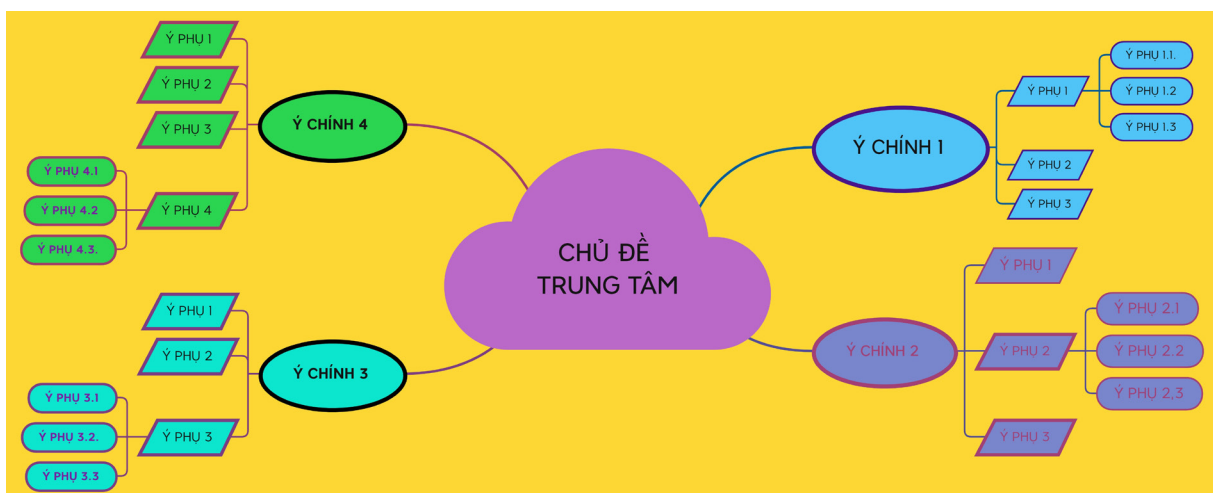
Bước 4, 5... Tiếp tục vẽ các nhánh phụ cấp độ 2, 3... ta sẽ được một sơ đồ tư duy hoàn chỉnh.

Khi vẽ một sơ đồ tư duy cần lưu ý: Vẽ nhánh chính lớn hơn nhánh phụ, tóm tắt nội dung các ý, chọn lọc và sử dụng các thuật ngữ quan trọng (từ khóa) để viết

tên chủ đề và nội dung trên các nhánh; sử dụng nhiều màu sắc, nhưng nhánh chính và chữ viết trên đó được vẽ và viết cùng một màu và mỗi nhánh một màu khác nhau; tích cực khai thác và sử dụng hình ảnh phù hợp để minh họa (nếu có thể để thay thế cho chữ viết ở mỗi ý) cho các ý trên các nhánh chính, nhánh phụ; mỗi ý, nếu không thể dùng hình ảnh phải rút xuống tối đa thành một từ khóa; tưởng tượng nên được để tự do tối đa, ý tưởng sẽ được nảy sinh nhanh hơn là khi viết ra. Đặc biệt, người dùng phải vẽ theo đúng nguyên tắc cấu trúc. Ví dụ: Các bước vẽ sơ đồ tư duy (xem hình 1).

Trên cơ sở các bước thực hiện như trên, ta có hai cách vẽ sơ đồ tư duy: Vẽ bằng tay và bằng sự hỗ trợ của công nghệ thông tin.

Vẽ sơ đồ tư duy bằng tay (vẽ thủ công): Cần chuẩn bị một tờ giấy trắng, để nằm ngang (giấy A4 hay tờ giấy đôi quyển vở), bút, bút chì màu hoặc một bảng và phấn các màu... và trí tưởng tượng. Cách vẽ tay có ưu điểm là có thể tiến hành ngay tại các cuộc họp, tại phiên tòa, trên lớp, khi thảo luận nhóm... và phù hợp với mọi điều kiện cơ sở vật chất. Phương pháp này thích hợp cho Kiểm sát viên, Kiểm tra viên kết hợp xây dựng



Hình 1: Các bước vẽ sơ đồ tư duy

sơ đồ tư duy và trình bày một bản báo cáo án hoặc bài phát biểu tại phiên tòa, phiên họp... Hạn chế của cách vẽ này là khó lưu trữ và tái sử dụng, không thể sửa chữa trực tiếp để hoàn chỉnh sơ đồ, việc vẽ cũng khó khăn khi cân đối kích thước các nhánh, sản phẩm không được sắc nét, việc sử dụng có bất tiện như việc treo sơ đồ tư duy vẽ tay trên giấy làm mất thời gian, không đảm bảo trực quan về kích thước và độ sắc nét.

Vẽ bằng phần mềm vi tính: Chúng ta cần có máy vi tính và tiến hành vẽ bằng các chương trình như: Microsoft Word, Microsoft Powerpoint hoặc các phần mềm Mind Mapping. Ngày nay có rất nhiều chương trình vi tính (phần mềm) để tạo sơ đồ tư duy như: Xmind, MindManager, Edraw MindMap... để tạo một sơ đồ tư duy với mỗi phần mềm có giao diện và cách tạo sơ đồ tư duy khác nhau từ đơn giản đến phức tạp. Sơ đồ vẽ bằng cách này có ưu điểm vượt trội so với vẽ tay là rõ nét, có thể sửa chữa, lưu trữ tốt, có tính tiện lợi và dễ sử dụng, đặc biệt các phần mềm được thiết kế nhiều tính năng cho phép chúng ta xây dựng sơ đồ tư duy đảm bảo tính chính xác, khoa học và thẩm mỹ hơn hẳn. Song, cách vẽ này sẽ không phát huy được trí tưởng tượng và sáng tạo. Tuy nhiên, việc lựa chọn phương pháp sẽ tùy vào mục đích ứng dụng, điều kiện cơ sở vật chất của người sử dụng...

3. Sơ đồ tư duy với công tác kiểm sát giải quyết vụ việc dân sự

Trong kiểm sát giải quyết vụ việc dân sự, Kiểm sát viên phải thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình qua nhiều hoạt động khác nhau, đặc biệt là việc báo cáo án khiến Kiểm sát viên mất rất nhiều tâm sức để hoàn thành nhiệm vụ của mình. Việc áp dụng những phương pháp mới để thực hiện hoạt động của Kiểm sát viên là một trong những giải pháp giúp nâng

cao hiệu quả của công tác kiểm sát và phát huy khả năng của Kiểm sát viên...

Với công tác kiểm sát giải quyết vụ việc dân sự và những quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Kiểm sát viên, chúng ta hoàn toàn có thể áp dụng sơ đồ tư duy trong việc báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ, báo cáo án, xây dựng hồ sơ kiểm sát, xây dựng bài phát biểu của Kiểm sát viên... bởi những lợi ích sau:

Sơ đồ tư duy hỗ trợ Kiểm sát viên trong việc trình bày các nội dung, tình tiết vụ án một cách rõ ràng; tóm tắt nội dung vụ án và hệ thống lại các chứng cứ, dẫn chiếu các quy định pháp luật, tăng khả năng ghi nhớ... Kiểm sát viên có thể ứng dụng sơ đồ tư duy kết hợp với các phương pháp truyền thống như viết tay báo cáo án, bài phát biểu và trình bày báo cáo án trước lãnh đạo Viện hoặc trình bày tại phiên tòa, phiên họp.

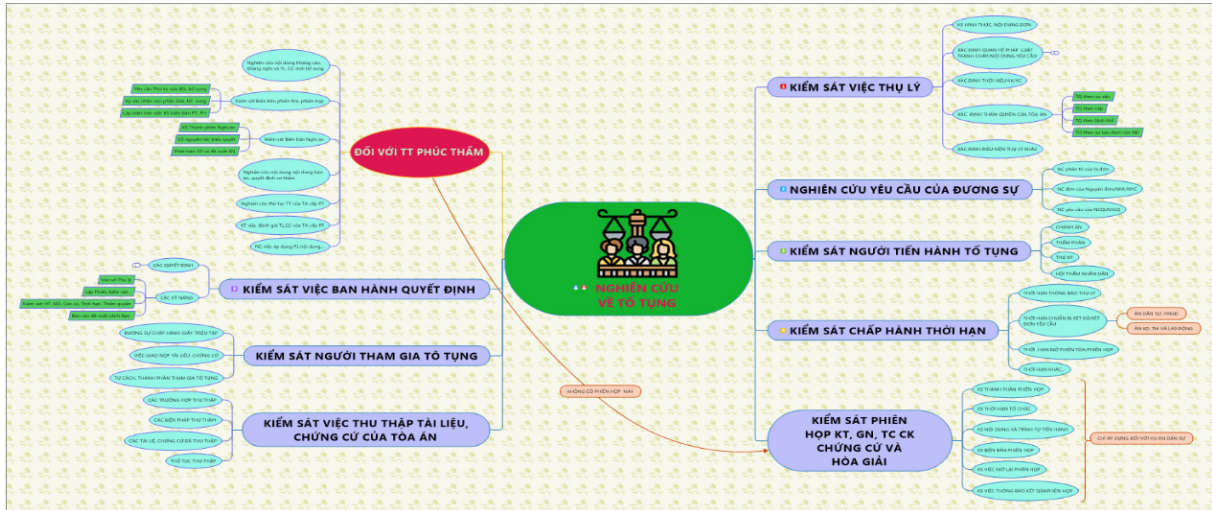
Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Kiểm sát viên có thể sử dụng sơ đồ tư duy để chọn một số vụ việc (phức tạp, nhiều đương sự, nhiều tài sản tranh chấp...) hoặc ứng dụng đối với tất cả các vụ việc. Ngoài ra, có thể lựa chọn tổng thể vụ việc hoặc một vấn đề cụ thể trong vụ việc (đương sự trong vụ án tranh chấp thừa kế; tài sản trong vụ tranh chấp quyền sở hữu...) để vẽ sơ đồ tư duy.

Sau khi giải quyết xong vụ việc, Kiểm sát viên có thể kết hợp thành sơ đồ tư duy quy mô lớn, khái quát toàn bộ vụ việc để lưu hồ sơ kiểm sát và phục vụ công tác báo cáo, thống kê (hình ảnh...). Cách này giúp Kiểm sát viên dễ dàng hệ thống lại toàn bộ nội dung vụ việc và những hoạt động tố tụng, tài liệu, chứng cứ trong vụ việc một cách nhanh chóng, dễ dàng. Khác với cách chỉ ghi chép và viết báo cáo bằng giấy khiến khả năng phát hiện vấn đề và ghi nhớ thường ít hơn khoảng 50% dung lượng, sử dụng sơ đồ tư duy giúp

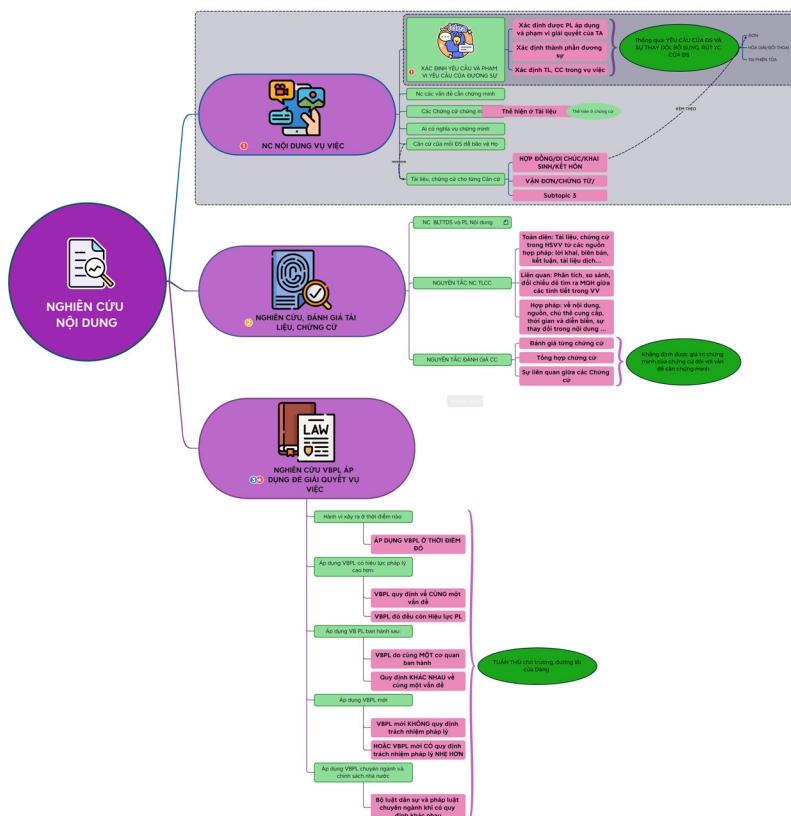
Kiểm sát viên khắc phục hạn chế này. Kiểm sát viên và Lãnh đạo chỉ cần quan sát sơ đồ tổng thể là có thể tái hiện và hình dung được nội dung vụ án và quá trình tố tụng một cách cụ thể, chi tiết, như vậy vừa nâng cao chất lượng, vừa tiết kiệm được thời gian. Sơ đồ tư duy cũng giúp Lãnh

đạo dễ nắm bắt được nội dung vụ việc, quá trình tố tụng của tòa án để đối chiếu với đề xuất của Kiểm sát viên mà đưa ra những nhận định, kết luận phù hợp, hạn chế phải đọc những báo cáo án rất dài và ít có minh chứng trong báo cáo án đó.

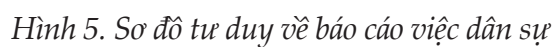
Dưới đây là một số ví dụ minh họa:

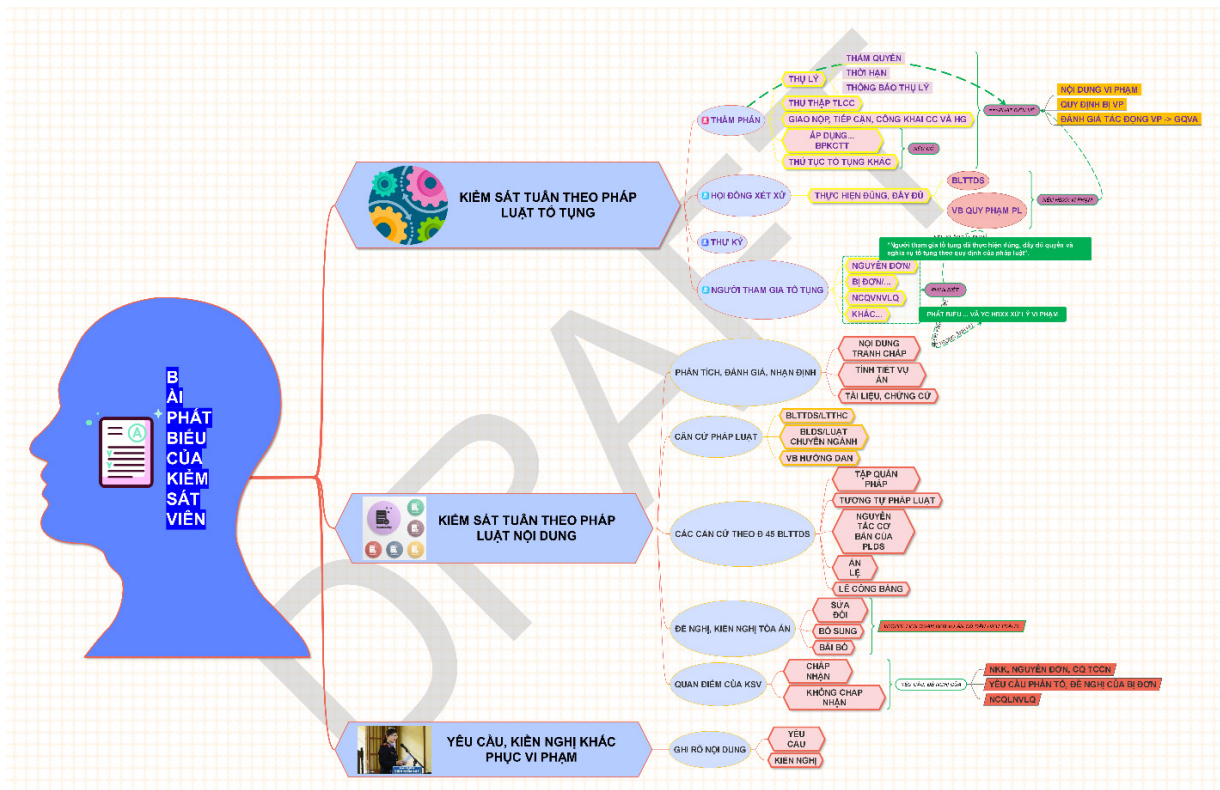


Hình 2. Sơ đồ tư duy về nghiên cứu tổ tụng vụ việc dân sự



Hình 3. Sơ đồ tư duy về nghiên cứu nội dung vụ việc dân sự





Hình 6. Sơ đồ tư duy về bài phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, phiên họp giải quyết vụ việc dân sự

Với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, đặc biệt là sử dụng phần mềm Mind Mapping, việc xây dựng sơ đồ tư duy tương ứng cho hoạt động kiểm sát giải quyết vụ việc dân sự giúp việc giải quyết án được thực hiện nhanh chóng, đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ, tiện ích... mang lại hiệu quả cao. Sơ đồ tư duy hỗ trợ Kiểm sát viên tổ chức hoạt động kiểm sát một cách khoa học, hệ thống và giảm áp lực cho Lãnh đạo trong việc duyệt báo cáo. Cách ghi chép sơ đồ tư duy với các nhánh, chữ viết ngắn gọn, màu sắc và hình ảnh giúp Kiểm sát viên hệ thống hóa được vụ án rõ ràng, phát huy được hoạt động của não phải và não trái trong việc ghi nhớ.

Tóm lại, xây dựng và ứng dụng sơ đồ tư duy trong kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự có ý nghĩa tích cực về nhiều mặt, vì vậy, chúng ta cần tích cực vận dụng sơ đồ tư duy trong công tác kiểm sát. Sơ đồ tư duy có thể xây dựng bằng cách vẽ tay hoặc vẽ bằng sự hỗ trợ của công nghệ

thông tin, đặc biệt là phần mềm Mind Map. Qua nghiên cứu xây dựng và ứng dụng sơ đồ tư duy trong công tác kiểm sát ở một số địa phương, tác giả nhận thấy sơ đồ tư duy cần thiết được ứng dụng trong công tác kiểm sát. Song, đây mới chỉ là những đánh giá bước đầu sau khi chúng tôi chia sẻ và hướng dẫn một số Kiểm sát viên, công chức của VKSND. Hiệu quả thực sự sẽ đạt được thông qua quá trình nghiên cứu, thử nghiệm và tổng kết ở mức độ cao hơn và rộng hơn.

Tuy nhiên, cần chú ý là việc ứng dụng phương pháp này không có nghĩa là thay thế cho phương pháp truyền thống (viết chữ trên giấy), và đó cũng không phải là phương pháp tối ưu áp dụng cho mọi vụ việc, mọi hoạt động, mọi đối tượng. Phải tùy trường hợp cụ thể mà áp dụng linh hoạt các phương pháp, phương tiện, công cụ và khai thác có hiệu quả các phương tiện và công cụ hiện có để thực hiện công tác kiểm sát hiệu quả nhất./.